

## PHẬT NÓI KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG MẠN THÙ THẤT LỢI

Hán dịch: Khai Phủ Nghi Đồng Tam Ty\_ Đặc Tiến Thí Hồng Lô Khanh\_ Túc Quốc Công, thực ấp gồm ba ngàn hộ\_ Ban áo tía tặng Tư Không, tên thụy là Đại Giám, tên hiệu chính là Đại Quảng Trí\_ Chùa Đại Hưng Thiện\_ Tam Tạng Sa Môn **BÁT KHÔNG** phụng chiếu dịch

Phục hồi Phạm Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

### PHẨM THỨ NHẤT QUÁN TỰ TẠI BỒ TÁT THỌ KÝ

Bấy giờ Đức Thế Tôn lại quán sát khắp cung Trời Tịnh Cư rồi bảo Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Lành thay! Lành thay Thiện Nam Tử! Ông hay thương nhớ nhiều chúng sinh nên trụ hình Đà La Ni để vì chúng sinh diễn nói an lập, khuyên tinh tiến, tùy vui giải Lý Thú ấy. Vì người tu hành bày Pháp Yếu ấy với các **Hộ Ma** (Homa), phương tiện khéo léo hay đạt được Vô Thượng Chính Đẳng Bồ Đề, với được quả Nhị Thừa, Người, Trời. Dùng thân thanh tịnh hay vì chúng sinh làm các Phật Sự, thị hiện thân Phật an lập Tịch Tĩnh Vô Trụ Niết Bàn

Nếu có chúng sinh cần phải dùng thân Ma Hề Thủ La Thiên để hóa độ thì liền hiện thân Ma Hề Thủ La Thiên vì chúng sinh ấy diễn nói Pháp bí mật của Đà La Ni. Cho đến cần dùng thân Đế Thích, thân Ca Lô La, thân Khẩn Na La, thân Ma Hô La Già, Tát Địa Minh Tiên, Nhật, Nguyệt, Tinh Tú, Đồng Nam, Đồng Nữ, mọi loại thân... cho đến loài khác: hai chân, bốn chân, nhiều chân, không có chân... Hữu Tình, Vô Tình, thân của ba cõi ... để hóa độ thì liền đều hiện để diễn nói. Do nghĩa đó cho nên gọi là **Quán Tự Tại**

Khi ấy Đức Thế Tôn lại khen Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Lành thay! Lành thay Thiện Nam Tử! Ông hay dùng phương tiện khéo léo như vậy lợi ích hữu tình, hiện mọi loại thân mở bày diễn nói, rất là hiếm có, là Chân Thanh Tịnh Bồ Đề Tát Đỏa. Ông ở đời sau, a tăng kỳ thế giới vi trần số kiếp, ở thế giới **Bình Đẳng Quang Minh Phổ Chiếu** sẽ được thành Phật, hiệu là **Bình Đẳng Quang Minh Phổ Chiếu Như Lai, Ứng Cúng, Chính Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn**. Khiến chúng sinh ấy trụ nơi không có sợ hãi (vô úy), không có các nhiệt não, không có biến dịch, rốt ráo tịch diệt, sau đó mới vào **Bát Đại Niết Bàn**”

Khi Đức Thế Tôn thọ ký cho Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát xong thời chư Thiên Tịnh Cư với vô lượng chúng Bồ Tát Ma Ha Tát trong Hội, dùng Thần Lực của Phật nương nhờ ánh sáng Phổ Quang Minh Biến Chiếu, chiếu khắp vô lượng Thế Giới ở mười phương đều được cực sáng (đại minh). Chúng sinh trong đó gặp ánh sáng này mau chóng được Thiện Lợi, lia các khổ não đều phát tâm Vô Thượng Bồ Đề. Tất cả Đại Chúng nghĩ nhớ thân Phật đều ở chỗ ngồi của mình (bản tọa) lặng yên mà trụ, tuôn mưa mọi hoa Trời (Thiên Hoa) gió thơm mát mẽ, rải khắp Đại Hội

Lúc đó Đại Chúng đều thấy vô lượng Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát ở trong hư không vòng khắp hết thấy cõi nước ở mười phương. Thời các Đại Chúng cùng xưng tán rằng: “**Nam mô Phật Đà**”. Đây là sức uy thần của Đức Thế Tôn. Tất cả Chúng Hội thấy Thần Biến này, tâm được vui vẻ, lia các nghi hoặc”

Bấy giờ Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát từ chỗ ngồi đứng dậy, nhiễu quanh Đức Phật ba vòng, cúi đầu làm lễ, chiêm ngưỡng Đức Như Lai không chớp mắt, vui vẻ mỉm cười, tay cầm cây phát trắng, thành tâm rồi trụ.

Thời tất cả chư Phật của Thế Giới nơi phương khác đều tuôn mưa mọi loại mây hoa đủ màu. Trong mây hoa ấy có áo màu nhiệm của cõi Trời, vòng hoa, sợi dây bằng vàng, Anh Lạc, phướng, lưới Bà Căng Ca Ni, vật dụng nghiêm sức... đầy trong hư không, che kín phía trên Đức Phật. Lại phát ra tiếng nói màu nhiệm khen rằng: “Lành thay! Lành thay! Ngày nay Đức Như Lai vì Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát mà làm **Pháp Luân Vương Ma Ha Quán Đỉnh**”

Vô lượng vật trang nghiêm  
Cùng với tiếng diệu âm  
Hơn Người Trời khen ngợi  
Như vậy đều đến hiện  
Mười phương: các Như Lai  
Tất cả chúng Bồ Tát  
Sáu Dục với Sắc Giới  
Và Vô Cấu Tịnh Cư  
Phật Tử ấy quán đỉnh  
Như vậy đều vân tập  
Câu chi chúng **Ma La** (Māra: loài Ma)  
Với nhiều loại chúng sinh  
Đều cầm vật cúng diệu  
Đến hiến Phật Bồ Tát  
Đồng nguyện ở vị lai  
Đều như Quán Tự Tại.

Khi Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát đỉnh lễ chân của Đức Thế Tôn, khen Đức Như Lai xong, liền quay về chỗ ngồi của mình, nói lời như vậy: “Đà La Ni này đều được chư Phật đời quá khứ là nhóm Tỳ Bà Thi và Đức Thế Tôn của Ta là Thích Ca Như Lai cùng nhau tuyên nói, tùy vui ẩn khả. Nơi đời vị lai, Đức Di Lạc Thế Tôn, a tăng kỳ đấng tất cả chư Phật cũng sẽ tuyên nói”

Nói lời đó xong, nhập vào Tam Muội **Phổ Quang Minh Đa La**. Dùng sức của Tam Muội này, từ trong lòng mắt bên phải trên khuôn mặt phóng ra ánh sáng lớn, tùy theo dòng ánh sáng hiện ra hình người nữ màu nhiệm (Diệu Nữ), trụ ở Tam Muội **Thù Thắng Diệu Sắc** dùng đủ loại báu vô giá để trang nghiêm thân, như ánh vàng rờn sáng rực, báu Lưu Ly. Ấy là Mật Ngôn trọng yếu của Thế Gian với Xuất Thế Gian, hay chặn đứng mọi thứ khổ não của chúng sinh, cũng hay vui thích tất cả chúng sinh vào khắp Tự Tính của Pháp Giới Phật giống như hư không trụ bình đẳng. Cho nên bảo khắp chúng sinh rồi nói lời như vậy: “*Ai đang bị khổ đau vì sự biến đổi, ai đang bị cuốn chìm trong biển sinh tử thời Ta sẽ cứu độ hết*”

Nói lời đó xong, dạo khắp vô lượng vô biên Thế Giới rồi quay trở lại, đến nơi Phật ngự, nhiễu quanh theo bên phải ba vòng, cúi đầu làm lễ chân của Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát, chấp tay cung kính, cầm hoa sen xanh, chiêm ngưỡng Bồ Tát, nhận sự chỉ dạy rồi trụ. Nghĩ nhớ Thần Lực của Đức Như Lai, dùng ánh sáng trong mắt chiếu khắp chúng sinh giống như vành trăng trong mát của Thế Gian hay trừ nhiệt não, tất cả Vô Minh không gì không chiếu rõ, lại vượt qua điều đó, vui vẻ mỉm cười, thương xót chúng sinh giống như mẹ hiền, dùng ánh sáng Từ Bi chiếu khắp cõi Phật khiến cho ánh sáng của chư Thiên đều chẳng thể hiện.

**Khi ấy Quán Tự Tại**  
**Cát Tường Thanh Tịnh Giả**

Làm lễ Thế Tôn xong  
Dùng Kệ, nói như vậy  
“Ta ở câu chi kiếp  
Diễn nói **Đa La** (Tārā) đó  
Lý Thú với Mật Ngôn  
Thời Tiết cùng Phương Vị  
Như vậy, Phật quá khứ  
Cũng đều rộng tuyên nói  
Như hư không vô biên  
Không thể có hạn lượng  
Nay Ta ở chút phần  
Tùy việc mà diễn nói  
\_ Nếu người khéo tu hành  
Thắng Nguyên đều thành tựu  
Mười phương và Thọ Mệnh  
Không gì không như ý  
\_ Nếu có các chúng sinh  
Hiện cầu quả Người, Trời  
Thọ trì Diệu Pháp đó  
Tùy **Thuyết** mà tu tập  
Vô lượng câu chi kiếp  
Thọ khoái lạc thượng diệu  
\_ Nếu muốn cầu mười Địa  
Đầy đủ Bồ Tát Vị  
**Nan Thắng** và **Bất Động**  
**Thiện Tuệ** với **Pháp Vân**  
Thọ trì Đa La Tôn  
Câu chi và ba ức  
Tùy căn tính nhanh chậm (lợi độn)  
Hoặc sáu mươi lạc xoa  
Như vậy khéo Tu Hành  
Đều được việc như trên  
\_ Nếu muốn thấy **Quán Am**  
**Cát Tường Thanh Tịnh Giả**  
Tụng bảy lạc xoa số  
Được thấy, không có nghi  
\_ Nếu cầu thấy **Thế Chí**  
**Vô Cấu Ma Ha Tát**  
Tụng đủ câu chi biến  
Thánh Giả hiện trước mặt  
\_ Nếu ở trong ba thời  
Tâm vắng lặng không nhiễm  
Một lòng thường niệm tụng  
Mau chóng mãn sáu Độ  
Đầy đủ Tạng Như Lai  
Niết Bàn với Thật Tế  
Thân Quang Minh chẳng hoại

Vô Đẳng Đẳng Tam Muội  
Ngồi ở Tòa Kim Cương  
Chuyển Pháp Luân vô thượng  
Mở mắt cho Người Trời  
\_Tu hành Đa La nên  
Như trên đều viên mãn  
\_Muốn gặp Đà La Ni  
Nghĩ Quý, các phương tiện  
Liều nghĩa với Tu Đa  
Lý Thú thật thâm sâu  
Vớ ngưng khổ **ba cõi** (Tam Hữu)  
Nên tụng Lạc Xoa biến  
\_Nếu muốn cầu Phạm Thiên  
Cùng với Thiên Đế Thích  
Chuyển Luân Nhân Thiên Chủ  
Tụng đủ lạc xoa biến.  
\_Nếu muốn dạo núi Tuyết  
Cùng với Nê Đê Dạ  
Tu Di với Thiết Vi  
Tát Hề cùng Diệu Kỳ  
Ma Lại Diệu Tráng Sơn  
Cát Tường với A Bộ  
Niết Bộ Kế La Sa  
Chỉ Đát Câu Tra Đẳng  
Diệu Sắc và Gian Thác  
Thanh Tịnh với Thi Lợi  
Nhà Tiên Thánh như vậy  
Đều tụng lạc xoa biến  
\_Dược Xoa, Càn Thát Bà  
Là Sát, cung điện Rộng  
Cho đến cung điện Trời  
Tùy ý đều đi đến  
Hỏi, dứt các nghi hoặc  
Tùy việc đều hiểu rõ  
Muốn cầu Nguyên như vậy  
Nên tụng lạc xoa biến  
\_Muốn vào cung Tu La  
Nơi Khản Na La ở  
Hô triệu nữ Dược Xoa  
Vớ Trì Minh Tiên Nữ  
Long Nữ, Khản Na Dược  
Ứng niệm đều đi đến  
Dạo chơi bốn Ngũ Lạc  
Vớ cầu mệnh sống lâu  
Thuốc Cam Lộ bất tử  
Phong Tài (nhiều tiền của)vớ Bộc Sứ (tôi tớ)  
Tất cả năm Dục Lạc (niềm vui của năm Dục)  
Nên tụng lạc xoa biến  
\_Nếu Ta với Như Lai

Ở câu chi số Kiếp  
Diễn nói Công Đức ấy  
Vẫn còn chẳng thể hết  
Người trì Đa La này  
Đáng nhận Người Trời cúng (xứng đáng nhận sự cúng dường của Người, Trời)

**Đấng Đa La Đại Bi**

Mẹ hiền (Tỳ Mẫu) của tất cả  
Trời, Người với Dược Xoa  
Không ai không là con  
Nên hiệu **Thế Gian Mẫu**  
Cùng với Xuất Thế Gian  
Quán Âm, Đại Thế Chí  
Kim Cương với Thiện Tài  
Văn Thù, Tu Bồ Đề  
Tỳ Thị và Hương Tượng  
Nguyệt Quang, Vô Tận Ý  
Ly Cầu, Hư Không Tạng  
Diệu Nhân với Đại Huệ  
Bồ Tát nhóm Duy Ma  
Đều là con Đa La

Cũng là **Ba Nhược Mẫu** (Bát Nhã Mẫu)

Các Như Lai ba đời

Tất cả Ma Ha Tát

Không ai không là con

Đều xưng **Mẹ của Ta**

Hiền lành nuôi hữu tình

Ôm nâng như Đại Địa”

Bấy giờ Quán Tự Tại Bồ Tát nói Kệ đó xong, liền vì Đa La Bồ Tát, nói Đà La Ni là:

**“Ná mộ la đát-na đát-la dạ gia**

**Na mạc A lợi-gia phộc lỗ cát đế, thấp-phộc la gia, mạo địa tát đỏa gia, ma ha tát đỏa gia, ma ha ca lộ ni ca gia**

**Đát diệt tha: Án , đa lợi, đót đá lợi, đót lợi, toa-phộc ha”**

**ॐ नमो रत्नाय**

**ॐ नमो अर्याय अवलोकितेश्वर्याय बोधिसत्व्याय महामहासत्व्याय महारत्नाय**

**ॐ नमो उग्रसुन्दर्यै**

\* NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMAḤ ĀRYA AVALOKITEŚVARĀYA BODHISATVĀYA, MAHĀ SATVĀYA MAHĀ-KĀRUNIKĀYA.

TADYATHĀ: OM – TĀRE TUTTĀRE TURE – SVĀHĀ

Thời Quán Tự Tại Bồ Tát nói Đà La Ni xong. Dùng sức uy thần của Đa La Bồ Tát cho nên hết thấy chúng sinh trong tất cả Thế Giới, lia các khổ não đều được an vui, đều phát Tâm Vô Thượng Bồ Đề, đều cùng tương ứng với Thể Tính của Pháp Giới, vào nơi **Xuất Sinh Vô Biên Môn Tạng** . Tất cả Chúng Hội sinh tâm đặc biệt lạ kỳ, khen là chưa từng có

## PHẨM THỨ HAI QUÁN TỰ TẠI ĐA LA BỒ TÁT KINH \_ MẠN ĐỒ LA

Bấy giờ Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát bảo Đa La Bồ Tát rằng: “Nếu người nữ vì muốn thành tựu **Nhất Thiết Chủng Trí** với muốn đầy đủ Thắng Nguyên của Thế Gian thì cần phải tu tập Bí Yếu như vậy. Mạn Đồ La (Maṇḍala:Đàn Trường) ấy mỗi mỗi vị trí như ngày nay, Đức Thích Ca Như Lai ngự tại cung Trời Tịnh Cư cùng với các Bồ Tát tập hội.

Người tu hành ấy, trước tiên nên lựa chọn Đất. Hoặc ở đỉnh núi, hoặc ở bờ sông, hoặc gần biển lớn, suối ao có hoa quả, nơi vắng lặng... Lìa các nguy nan với hàng Miệt Lệ Xa, oán tặc, trùng độc, Chiên Đà La, nơi tạp uế. Rộng khoảng bốn khuỷu tay hoặc tám khuỷu tay cho đến mười sáu khuỷu tay. Đào sâu xuống đất một khuỷu tay, loại bỏ các xương, tóc, tro, than, gai góc, vật bất tịnh rồi lấy đất bên bờ sông với các đất sạch. Thoạt tiên dùng **Ngũ Tịnh** rưới vảy xong, liền tụng **Bản Tôn Đà La Ni** 108 biến gia trì đất ấy, dùng lấp đầy đất đó, trong sạch nên sửa chữa xây đắp cho thật bằng phẳng. Lấy phân bò vàng chưa rơi xuống đất, cũng tụng Đà La Ni mà gia trì xong, sau đó xoa tô đất.

Ở **tháng Thần Thông** (tháng giêng, tháng năm, tháng chín) với ngày có sao tốt trực (Cát Tú) hoặc ngày 15 tháng Giêng, hoặc ngày 08, ngày 15 của tháng hai. Bắt đầu khởi thủ từ ban đêm, dùng **Thanh Liên Hoa Ân** gia trì Đàn Địa, lấy chỉ lụa ngũ sắc hợp làm Giới Đạo ấy. Dùng phấn ngũ sắc vẽ làm. Hoặc phấn bằng bảy báu, tùy sức mà làm, hòa các bột hương, tụng Đà La Ni, rồi vẽ bốn phương ba viện.

Trước hết ở Trung Thai (Đài chính giữa), vẽ Đức Phật **Thích Ca Mâu Ni** ngồi trên tòa Sư Tử báu, tác tướng **Thuyết Pháp**

Bên phải nên vẽ **Quán Tự Tại Bồ Tát** ngồi trên hoa sen, chiêm ngưỡng chấp tay cầm hoa sen trắng, thân màu hồng trắng có Anh Lạc nghiêm sức, đầu đội mào báu, bên trái quần sợi dây tơ Thần màu trắng.

Bên trái vẽ **Kim Cương Tạng Bồ Tát**, tay trái cầm chày Kim Cương, thân màu xanh lục nhạt.

Tiếp phía sau nên vẽ tám vị Đại Bồ Tát là: **Di Lạc Bồ Tát**, **Đại Thế Chí Bồ Tát**, **Mạn Thù Thất Lợi Bồ Tát**, **Địa Tạng Bồ Tát**, **Hư Không Khố Bồ Tát**, **Trừ Cái Chướng Bồ Tát**, **Tát Bà Đa Lô Bồ Tát**, **Hư Không Tạng Bồ Tát**

Ở bên dưới **Kim Cương Tạng Bồ Tát** lại vẽ **Giáng Tam Thế Minh Vương Bồ Tát**, làm hình phần nộ với vẽ **Nguyệt Yểm Phần Nộ Bồ Tát**, làm thế Noa Chương (lòng bàn tay bóp nắm) tồi phục các Ma.

Gần **Quán Tự Tại Bồ Tát** vẽ **Tỳ Câu Chi**, **Bạch Y Quán Thế Âm**, **Mã Đầu Minh Vương** đều như bản sắc.

Gần **Mã Đầu Bồ Tát** vẽ **Đại Cát Tường Quán Thế Âm**, **Đại Bạch Quán Thế Âm**, **Nguyệt Quán Thế Âm**, **Phong Tài Quán Thế Âm**, **Danh Xưng Quán Thế Âm**.

Ở bên dưới tòa Sư Tử của Đức **Thích Ca Như Lai**, vẽ ao hoa sen. Ở trong ao ấy có hoa sen báu màu nhiệm, làm ánh sáng đỏ, màu như pha lê hồng phóng ánh sáng lớn. Trong hoa sen ấy vẽ **Đa La Bồ Tát**, tay trái cầm hoa sen xanh, ngửa tay phải an trên rốn như thế Tọa Thiên, mắt cũng như vậy, nghiêm sức Anh Lạc, khoác áo lụa mỏng có màu của ánh sáng mặt trời mới mọc, vui vẻ mà trụ.

Đàn ấy có bốn cửa, phướng, phan, hoa, lọng, hành lang, thêm bậc, lan can khó nâng, **thương khư** (Sankha: vỏ ốc làm cái loa), âm nhạc của chư Thiên khen vịnh chúng Thánh.

Mặt Đông của Đàn vẽ chúng **A Ca Ni Tra Thiên, Thiểu Quang Thiên Tử, Vô Nhiệt Thiên Tử**

Cạnh Bắc, vẽ **Diệu Kiến Thiên Tử, Thiện Hiện Thiên Tử**

Hai bên cửa ấy, vẽ **Phạm Thiên, Phạm Phụ Thiên, Quang Âm Thiên, Đại Phạm Thiên**

Bốn phương đều vẽ hai vị Trời đều đội mũ màu, khoác áo màu đỏ, hoặc vàng, hoặc trắng, thân không có Anh Lạc, Tọa Thiên mà trụ đều đem tay phải an ở trên đỉnh đầu, làm tướng Kính Lễ.

**Ngoại Viện**, bên cạnh cửa vẽ **Ngật Lý Noa Bàn Trà Ma Vương** có Anh Trang trang nghiêm, dung mạo thiếu niên.

Tiếp vẽ **Hóa Lạc Thiên** với nhóm **Đâu Suất, Dạ Ma, Đế Thích Thiên Tử** ... ở gần cửa mà trụ.

Tiếp vẽ bốn vị **Thiên Vương, Ca Lô La Thiên, Y Xá Na Quỷ Thần Chủ** với vẽ **Tỳ Nữ Thiên** cầm bánh xe (luân) mà trụ.

Tiếp vẽ **Bán Chi Ca Đại Dược Xoa Tướng**

Tiếp vẽ **Nhiễm Bà La Đại Dược Xoa** với nhóm **Mãn Hiền, Bảo Hiền Dược Xoa Vương** với vẽ **Ha Lợi Đế Đại Dược Xoa Nữ, Nhật, Nguyệt, Tinh Tú**, bốn chị em Thần Nữ, **Cát Đế Ca Đồng Tử** và hai vị Long Vương **Nan Đà, Bạt Nan Đà**

Chúng Thánh như vậy đều nên một lòng nghinh thỉnh, dùng tâm Phát Khiển, lấy hoa màu trắng để trong cái bát At Già, cúng dường tất cả chư Phật, Bồ Tát, Duyên Giác, Thanh Văn, tất cả Chú Thiên, Thế Xuất Thế Gian đều nên quán, tận tâm cúng dường

Dùng Bạch Đàn, Long Não, Uất Kim mà làm nước thơm, rưới vảy chúng Thánh. Lại đem hương này nghiền thành bột rồi thiêu đốt, nên bạch lời này: “*Nguyện xin chư Phật, Đại Bồ Tát, tất cả Thánh Giả cho con Tất Địa, khiến con mau ra khỏi bùn lầy sinh tử*” Xưng ba lần xong, tùy sức bày biện để mà cúng dường, tâm thường cột buộc thỉnh tất cả Chú Thiên thuộc Thế Gian và Xuất Thế Gian, nguyện gia trì cho Ta, mỗi mỗi đều kết Bản Ấn ấy để mà tương ứng.

Dùng tám cái bình mới chứa đầy nước thơm kèm để tất cả hạt giống với bảy báu, vàng, bạc và các cỏ thuốc, cành cây A Ma La, dương liễu, Dạ Hợp. Lá cây tùng bách... Dùng lụa màu chưa cắt, cột che trên bình. Bốn bình để bốn góc bên trong, bốn bình để bốn góc bên ngoài

Lại để tám cái bình.

Thứ nhất, một bình cúng dường chúng **A Ca Ni Tra Thiên** thuộc Sắc Giới

Thứ hai, một bình cúng dường chúng **Tịnh Cư Thiên**

Thứ ba, một bình cúng dường Thiên Chúng thuộc cõi Dục

Thứ tư, một bình cúng dường các Dược Xoa, Thiên Nữ với Trì Minh Chú Thiên

Thứ năm, một bình cúng dường các Phật Thế Tôn

Thứ sáu, một bình cúng dường Bồ Tát, Thanh Văn, Duyên Giác

Thứ bảy, đặt một bình ở trước mặt Đa La để mà cúng dường

Thứ tám, một bình cúng dường tất cả chúng sinh

Như vậy tất cả tám cái bình đều nên mỗi mỗi như Pháp bố trí

Ở bốn mặt của Đàn đều thấp đèn dầu. Hương xoa bôi, hương đốt, vòng hoa, các món ăn, mỗi mỗi đều như **Mạn Thù Thất Lợi Mạn Đà La Pháp** đều dùng **Bản Tôn Đà La Ni** gia trì vật cúng dường

Ở góc Tây Nam của Đàn, cách 20 khuỷu tay nên làm **Hộ Ma Quân Trà**. Lò đó hình vuông có bốn góc, hoặc một khuỷu tay, hai khuỷu tay, sâu có thể là nửa khuỷu tay. Trong lò làm hình hoa sen. Lò đó xuyên làm như Pháp chọn đất (Trạch Địa Pháp).

Lấy ngôi sạch, lửa tịnh, dùng cây có sữa (nhũ mộc) làm củi, lấy tất cả hoa cỏ với năm hạt giống hòa bơ, mật, lạc (váng sữa)

Trước hết, dùng ba muống bơ thiêu đốt để cúng dường **Hỏa Thiên**. Tiếp Mật, Lạc đều dùng ba muống. Sau đó dùng năm hạt giống để trong lửa. Đà La Ni là:

“**Án, a kỳ nễ, toa-phộc ha**”

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

OM AGNI SVĀHĀ

Tụng Mật Ngôn này để gia trì

Lại lấy Bạch Đàn, Uất Kim, Long Nảo Hương... cùng hòa với nước thơm, chứa đầy vật khí sạch mới bằng đồng đã tôi luyện, vàng, bạc, gỗ, ngôi rồi để bên phải. Thịnh Hỏa Thiên xong, lấy hương hoa, tụng **Căn Bản Đà La Ni** thiêu đốt cúng dường Hỏa Thiên. Tay phải lấy nước thơm, vòng theo bên phải rưới vảy lửa với dùng **Bản Pháp**.

Trước tiên, tự hộ thân.

Tiếp kết **Thanh Liên Hoa Án**, tưởng Đa La Bồ Tát, tụng 1008 biến, lấy các hoa màu trắng bỏ trong nước At Già, tưởng nhớ Bản Tôn rồi nâng lên cúng dường. Trước tiên, nghiêng tế ba lần. Lại lấy Bạch Đàn, Uất Kim, Long Nảo hòa với bơ, mật, lạc kèm lấy cây có sữa làm củi, thẳng thẳng không có lông đốt dài mười hai ngón tay, chặt một ngàn đoạn, một lần tụng thì một lần ném vào trong lò thiêu đốt.

Đa La Bồ Tát liền hiện thân, bảo Hành Giả rằng: “*Người cầu nguyện gì, Ta sẽ ban cho tất cả*”. Giả sử người tu hành có nghiệp xưa chướng nặng, cũng hiềm Cảnh Giới, hoặc phóng ánh sáng, hoặc nghe sấm nổ, tiếng của chuông khánh. Hoặc ở trong không, không có mây mà tuôn mưa. Hoặc hương hoa, gió nhiệm màu trong mát chạm thân Hành Giả. Gặp Điem này xong, sinh đại khánh duyệt. Các chúng Trời Người nhìn thấy người tu hành liền sinh tâm vui vẻ. Nên biết Đa La Bồ Tát, chẳng bao lâu sẽ mãn nguyện

Nếu A Xà Lê làm điều này, Phát Khiển chúng Thánh, hiến Át Già xong, liền ở Đạo Trường như thường niệm tụng 1008 biến, nhiều quanh ba vòng, tùy ý kinh hành. Mỗi ngày ba thời, hoặc bảy ngày, 14 ngày cho đến 21 ngày, cầu Bản Nguyện của mình, niệm tụng.

Niệm tụng xong, liền lấy nước cúng dường trong cái bình trước mặt Bản Tôn Đa La Bồ Tát, kết Thanh Liên Hoa Án rưới lên đỉnh đầu người tu hành. Chỗ Quán Đỉnh ấy cách Đàn tám khuỷu tay, vẽ một hoa sen rồi Quán Đỉnh, xong nhiều quanh ba vòng, lại hiến Át Già, tụng các Tán Thán, kết **Bản Tôn Án**, bên trên để sen trắng rải ở trên Đàn để cúng dường, sau đó như thường. Lúc Phát Khiển, Trong Đàn, để phần hoa trong nước tuôn chảy trong sạch, chẳng nên đạp dẫm nơi có Mạn Đồ La. Lại dùng Cồ Ma Di (phân bò) xoa bôi.

Thức ăn uống cúng dường, nên cho chúng Tăng với các người nghèo. Người tụng vào Mạn Đồ La tu hành chẳng nên ăn thứ này, cũng chẳng được ăn Gia Tử La Bạc, cọng rễ hoa sen. Cũng chẳng được dẫm đạp lên bóng ảnh của **Suất Đổ Ba** (Stūpa: cái tháp) với bóng ảnh của cha mẹ. Bóng ảnh của Tỳ Khuru Thanh Tịnh, người tu hành cho đến bóng ảnh của bảy vị Phật, cây Bồ Đề cũng chẳng nên dẫm đạp lên



## PHẨM THỨ BA QUÁN TỰ TẠI ĐA LA BỒ TÁT KINH\_ VẼ TƯỢNG

Bấy giờ Đức Thích Ca Mâu Ni Phật lại quán sát cung Trời Tịnh Cư rồi bảo Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát rằng: “Nay ông tiếp nên vẽ Đa La Bồ Tát, nói Pháp vẽ tượng”

Thời Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát nương theo Thánh Chỉ của Đức Phật, từ chỗ ngồi đứng dậy, lễ hai chân Đức Phật, lại quán sát khắp cung Trời Tịnh Cư rồi Sắc (chỉ dụ) cho Trời, Rồng, Dạ Xoa, Kiện Thất Bà, A Tô La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hô La Già với Trì Minh Chú Tiên của tất cả Thế Giới. Nói lời thề là: “Các người cần phải lắng nghe! Nhận nhớ **Bản Tam Muội Gia**, đừng sinh nghi hoặc. Nếu đời sau này, có người tu hành thì cần phải ủng hộ. Nếu khởi tâm khác thời Cháp Kim Cương Đại Dược Xoa Tướng sẽ dùng cái chày Kim Cương Hỏa Diệm đập nát đỉnh đầu của người, sau khi chết bị đọa vào Nê Lê , ở vô lượng kiếp chịu khổ não lớn”

Khi ấy Bồ Tát cáo thệ xong, liền bảo Đa La Bồ Tát rằng: “Nếu đời vị lai, các người tu hành chí cầu viên mãn Tất Địa tăng thượng thì nên y theo Giáo của Ta, như Pháp **Vẽ Tượng**.

Lấy mảnh lụa trắng mới, các tơ lụa trắng chẳng được cắt sửa, liền lạc rất thanh tịnh không có lông , tóc, hoa, với màu sắc sỡ... đều nên mới sạch. Mảnh lụa dài tám khuỷu tay, hoặc bốn khuỷu tay cho đến một khuỷu tay. Chọn thợ vẽ giỏi nhất với phát tâm Bồ Đề, thân khí đầy đủ, thợ Bát Quan Giới

Trước tiên ở Đài chính giữa (Trung Đài) vẽ Đức **Thích Ca Thế Tôn** ngồi ở tòa **Sư Tử Chúng Bảo**, ở cung Trời Tịnh Cư, thân sắc như vàng ròng, làm tướng Thuyết Pháp

Bên trái vẽ **Mạn Thù Thất Lợi Đồng Tử**, với Anh Lạc nghiêm sức, làm màu đỏ, mặc quần màu xanh, khoác áo sa mỏng, quấn buộc làm sợi dây Thần (Thần Sách), tay phải cầm cây phật trắng, tay trái cầm cọng hoa sen xanh, chiêm ngưỡng mà trụ.

Bên phải vẽ **Quán Tự Tại Bồ Tát**, thân màu hồng nhạt, tóc đội mao báu Hóa Phật, đeo sợi dây thân màu trắng, ở trên hoa sen, quỳ gối mà ngồi, tay trái cầm hoa sen, tay phải ở trên đỉnh đầu làm thế rải hoa, mọi thứ Anh Lạc trang nghiêm thân ấy, làm dung mạo mỉm cười

Tiếp lại nên vẽ **Đa La Bồ Tát** với mọi báu vô giá trang nghiêm, thân màu vàng lục như hình người lớn tuổi, làm dung mạo thương nhớ, mỉm cười quán Hành Giả, hướng về Quán Tự Tại, cúi thân mà trụ, tay trái cầm hoa sen xanh, tay phải làm thế cầm quả Cát Tường.

Ở bên dưới Quán Tự Tại Bồ Tát, nên vẽ **Hành Giả** bung lò hương, làm thế Đinh Lễ.

Ở bên phải Tòa, vẽ một cái bát bằng vàng chứa đầy quả A Ma La

Phương bên dưới, vẽ **Thiếu Quang Thiên Tử, Vô Nhiệt Thiên Tử, Thiện Kiến Thiên Tử** ... làm tướng nghe Pháp

Phương bên trên, bên phải vẽ **A Ca Ni Tra Thiên Tử**, bên trái vẽ **Thiện Hiện Thiên Tử**, tay phải rải hoa, tay trái làm tướng Kính Lễ.

Bên trên vẽ cái lọng báu, kỹ nhạc của chư Thiên

Bốn bên, ở hư không đều vẽ Long Hoa

Nếu người tu hành chí thành cúng dường, đỉnh lễ một bái sẽ diệt trừ được tội trong ức kiếp sinh tử.

## PHẨM THỨ TƯ QUÁN TỰ TẠI ĐA LA BỒ TÁT KINH\_ VẼ TƯỢNG THỨ HAI.

Bấy giờ Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát lại bảo Đa La Bồ Tát rằng: “Nếu người tu hành lại muốn thành tựu Pháp **vẽ tượng thứ hai**.

Trước tiên ở Đài chính giữa (Trung Đài) vẽ Đức **Vô Lượng Thọ Phật** ngồi dựa cây Bồ Đề.

Bên trái vẽ **Ly Cấu Bồ Tát** màu trắng với mọi loại áo trang nghiêm, áo sa mỏng, tay cầm cây phất trắng, nghiêng ngó hướng về Đức Phật.

Bên phải vẽ **Quán Tự Tại Bồ Tát** có bốn cánh tay. Bên phải: tay thứ nhất tác **Vô Úy Ân**, dùng ngón giữa ngón cái vịn tràng hạt (Sổ Châu), đuôi bàn tay làm thế xoa đỉnh đầu; tay thứ hai làm hình cầm cây gậy (trượng). Bên trái: tay thứ nhất cầm hoa sen hồng, tay thứ hai cầm Quân Trì.

Bên phải Quán Tự Tại Bồ Tát, vẽ **Đa La Bồ Tát** với diệu bảo trang nghiêm, thân màu vàng lục, chấp tay nâng hoa sen xanh, ngồi Bán Già, làm tướng cúi người cung kính.

Bên dưới Ly Cấu Bồ Tát, vẽ **Tỳ Câu Chi Bồ Tát** có ba mắt bốn tay, thân khoác áo trắng tinh. Bên trái: tay thứ nhất cầm hoa sen, tay thứ hai cầm Quân Trì. Bên phải: tay thứ nhất tác **Vô Úy Ân**, tay thứ hai cầm tràng hạt (Sổ Châu)

Bên dưới Đa La Bồ Tát, vẽ **Nhất Kế La Sát**, mắt màu đen đỏ, vác bụng rũ xuống, răn làm Anh Lạc, lông nanh chó lên trên, mặc quần da cạp, tóc đầy măng xà. Tay phải cầm cây búa, tay trái cầm sợi dây răn (Xà Quyển Sách), dùng máu xoa bôi thân. Chấp hai tay lại, cau mày trợn mắt làm tướng khủng bố, móng vuốt nhỏ bén, da voi quấn quanh

Bên dưới Tỳ Câu Chi, vẽ **Mã Đầu Bồ Tát** có bốn cánh tay. Hai tay kết **Căn Bản Ân**, tay phải cầm cây búa, tay trái cầm hoa sen, đứng theo thế chữ Đinh (丁?), làm tướng phẫn nộ

Bên dưới tượng, vẽ Long Vương **Nan Đà, Bạt Nan Đà**, tay trái nâng cọng hoa sen, tay phải làm tướng Kính Lễ.

Bên dưới cái ao, vẽ **Địa Thiên** nâng cái bàn báu, quỳ gối chiêm ngưỡng

Bốn phương, bốn góc vẽ **Bát Phương Thần** (chư Thần ở tám phương)

Bên trên vẽ mặt trời, mặt trăng, Kỹ Nhạc của chư Thiên, thế trong mây ngũ sắc rải mưa Cam Lộ.

Bên dưới Quán Tự Tại Bồ Tát, vẽ Hành Giả mặc áo trắng, cầm lò hương, quỳ gối chiêm ngưỡng.

Nếu người tu hành vào ngày 08 hoặc ngày 15 trong tháng. Hoặc tháng Thần Thông, hoặc thuận Sao tốt (Cát Tú) nên ăn cháo sữa, hoa quả... hoặc chỉ ăn hương. Y theo Pháp trì tụng lúc trước, ba thời tắm gội, chẳng nên ngủ mê, thường ngồi trên cỏ trang, thân mặc quần áo trắng. Khi số hạn sắp kết thúc thời nhịn ăn ba ngày, không hạn niệm tụng đối trước Tượng này.

Ở bốn góc Đàn, để nước thơm trong bình; cắm nhóm Dạ Hợp, Liễu, các lá cây thơm... cũng để bảy báu với hạt giống Ngũ Cốc. Để lụa chưa cắt ở trên bình. Hành Giả ngồi bên trái. Trên an để **Mạn Châu Bát Nhã**, rải hoa trên Kinh. Tám phương để tám vật khí sạch cũng chứa đầy nước thơm. Lại để tám cái bát sữa nhỏ, thấp một trăm chén đèn bơ, mọi loại thức ăn uống đầy vật khí mới, để bốn góc Đàn. Đốt hương Trầm Thủy, dùng lửa Nhũ Mộc thiêu đốt. Lấy Trầm Hương dài mười hai ngón tay, chặt làm một trăm đoạn, thấm dầu Tô Hợp, một lần tụng thì một lần thiêu đốt, mãn 108 biến

Quán Tự Tại Bồ Tát Đại Bi Thánh Giả từ phương Đông đi đến, tay cầm một cây gậy (Trượng), thân mặc quần áo trắng với Diệu Bảo, Anh Lạc trang nghiêm. Dùng da hươu đen quấn quanh bắp tay phải, tóc đội mào báu, hiện trước mặt Hành Giả, phóng ánh sáng lớn chiếu khắp Địa Ngục, Ngạ Quỷ, Súc Sinh. Chúng sinh bị khổ não vượt qua ánh sáng này xong thì thân được an, khoái lạc, phát tâm Bồ Đề.

Hành Giả thấy xong, rải các hương hoa, cúi năm vóc, đầu sát đất chí thành Quy Mệnh, cầm nước Át Già phụng hiến Bồ Tát.

Thời Quán Tự Tại Đại Bi Thánh Giả bảo Hành Giả rằng: “*Lành thay Hành Giả! Các người có nguyện gì thì Ta sẽ cho tất cả*”. Được ân khả xong thời mọi điều tâm muốn cầu, không có gì không thành tựu. Hoặc bay trên hư không, hoặc An Đát Đà Na, hoặc Văn Trì sống lâu, hoặc các căn chướng đũa cũng được tròn đầy, hoặc cầu Phục Tàng, vào hang Tu La, cũng được tùy vào Cung Điện của Quán Tự Tại. Tất cả Nguyện trên của nhóm như vậy thuộc Thế Gian và Xuất Thế Gian, không gì không thành tựu.

Lại tụng Mật Ngôn này Phát Khiển Thánh Giả. Đà La Ni là:

“**Na mộ la đất-na đất-la dạ gia**

**Na mạc a lợi gia phộc lỗ cát đế thấp-phộc la gia, bồ địa tát đỏa gia, ma ha tát đỏa gia**

**Hứ lợi hứ lợi, tô lộ tô lộ, tát phộc tát đỏa ca lộ ni ca, nghiệt tha nghiệt tha gia, a lợi gia phộc lỗ cát đế thấp-phộc la, dã tha, tam ma gia, mẫn nỗ tát-ma la, tát-phộc ha”**

ॐ नमो रत्न त्रयै  
ॐ नमः शत्रुघ्नैक गणेशाय जलसहय मुक्तसहय  
किलकिले तु रतु र म ह म ह क र म क ग क ग क य शत्रुघ्नैक गणेशाय  
समय मरुत्तर सुत

\* NAMO RATNA-TRAYĀYA  
NAMAḤ ĀRYA AVALOKITEŚVARĀYA BODHI-SATVĀYA, MAHĀ-SATVĀYA

HILI HILI, TURU TURU, SARVA SATVA KĀRUNIKA GACCHA GACCHĀYA ĀRYA AVALOKITEŚVARA YATHĀ SAMAYAM ANUSMARA SVĀHĀ

Hành Giả nâng các hương hoa, tụng Chân Ngôn này bảy biến gia trì xong, rải dưới chân của Bồ Tát ất thành **Phát Khiển**.

**Nhất Kế La Sát Đà La Ni là:**

“**Na mộ la đất-na đất-la dạ gia**

**Na mạc a lợi gia phộc lỗ cát đế thấp-phộc la gia, mạo địa tát đỏa gia, ma ha tát đỏa gia**

**Na mộ ế ca nhạ tra gia, ma ha la khát-sái tư, a dạ la, ma ma, ma ha la khát-sái tư, ma ma, mầu ca, tát phộc ca lợi dã nê, ca lộ hứ**

**Đát diệt tha: A nan đế, tát phộc vĩ cận na, vĩ na dạ kiến, lạc khát-xoa, lạc khát-xoa, sa-phộc ha”**

ॐ नमो रत्न त्रयै  
ॐ नमः शत्रुघ्नैक गणेशाय जलसहय मुक्तसहय  
ॐ नमो अकाल मृत्युकाम अरुण मम मृत्युकाम सुख सत्कृत्युम  
कृत्ये

गुण्य अ न म स त्त्रिंशत्त्रिंशत्कं र क र क सुत

\* NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMAḤ ĀRYA AVALOKITEŚVARĀYA BODHI-SATVĀYA, MAHĀ-SATVĀYA

NAMO EKAJAṬA MAHĀ-RĀKṢASE A JALA MAMA MAHĀ-RĀKṢASE  
MUKHA SARVA KĀRYAṆE KAROMI

TADYATHĀ: ANANTE SARVA-VIGHNAM VINĀYAKAM RAKṢA  
RAKṢA – SVĀHĀ

Đà La Ni này hay khiến cho dùng chút công sức mà mau thành tựu. Cũng là **Đa La Bồ Tát Sứ Giả** cho nên các người tu hành cần phải tụng niệm.

PHẬT NÓI KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG MẠN THÙ THẮT LỢI  
\_Hết\_

16/07/2008